|  |  |
| --- | --- |
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG**  Bản án số: **501**/2022/HS-PT Ngày: 12-12-2022 | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

# NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG**

* ***Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

|  |  |
| --- | --- |
| *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: | ông **Nguyễn Cường** |
| *Các thẩm phán:* | ông **Trần Quốc Cường**  ông **Lê Phước Thanh** |

* ***Thư ký phiên tòa***: ông **Phạm Minh Hoàng**, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.
* ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa***: Ông **Lê Ra**, Kiểm sát viên.

Vào ngày 12 tháng 12 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam, Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 481/2022/TLPT-HS ngày 24 tháng 10 năm 2022 đối với bị cáo BNướch C bị xét xử về tội “Giết người”. Do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 59/2022/HS-ST ngày 19-9-2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam.

*Bị cáo có kháng cáo:*

**BNướch C**, sinh ngày 01 tháng 01 năm 1988, tại huyện Đ, tỉnh Quảng Nam; nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: tỉnh Quảng Nam; nghề nghiệp: làm nông; trình độ học vấn: Lớp 6/12; dân tộc: Cơ tu; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông BNướch P (sinh năm 1950) và bà ATing N (sinh năm 1960); bị cáo là con út trong gia đình có 04 anh em; vợ: chị Ca Lâu Thị N (sinh năm 1981), có 01 con sinh năm 2016; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị giữ người trong trường hợp khẩn cấp, tạm giữ từ ngày 23/01/2022 đến ngày 29/01/2022 chuyển tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam C1 an tỉnh Quảng Nam, có mặt.

* *Người bào chữa cho bị cáo BNướch C theo yêu cầu của cơ quan tiến hành tố tụng*: Ông **Trương Ngọc T**, Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Quảng Nam. Địa chỉ: tỉnh Quảng Nam, có mặt.
* ***Người phiên dịch tiếng Cơ tu:*** Chị **Blup Thị C**, sinh năm 2002, dân tộc: Cơ tu; địa chỉ: tỉnh Quảng Nam, có mặt.

# NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ông BNướch P và bà ATing N có 04 người con, gồm: anh BNướch L (sinh năm 1979); anh BNướch B (sinh năm 1980); anh BNướch C1 (sinh năm 19881) và BNướch C (sinh năm 1988), cùng sống tại tỉnh Quảng Nam. Sau khi các người con trưởng thành, đều được ông P và bà N phân chia đất để làm nhà. Tuy nhiên, BNướch C có tách một phần mảnh đất của mình để bán cho người khác thì anh BNướch L sau khi uống rượu thường hay nói lại chuyện BNướch C đã bán đất do cha mẹ cho nên nảy sinh mâu thuẫn. Đồng thời, quá trình chung sống, BNướch C thường xuyên uống rượu và gây gỗ, đuổi đánh anh BNướch L.

Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 22/01/2022, BNướch C đang đứng trước nhà thì nhìn thấy anh BNướch L đang đi bộ trên đường về nhà (*hướng từ nhà BNướch C lên nhà anh BNướch L*). Khi anh BNướch L đi đến vị trí cây trụ điện cách nhà BNướch C khoảng 3,5m thì BNướch C nhớ lại sự việc trước đây nên BNướch C liền đi vào trong nhà bếp của mình lấy 01 (một) con rựa (*dài 54cm; có cán bằng gỗ trụ, hình trụ tròn dài 26cm, bị bể phần đuôi cán rựa; lưỡi bằng kim loại, dài 28cm có mấu cong*) rồi chạy ra phía trước. Lúc này, anh BNướch L đã đi qua khỏi nhà BNướch C nên BNướch C chạy theo và nhanh chóng dùng con rựa giơ lên và chặt 01 (một) nhát theo hướng từ trên xuống dưới trúng vào vùng đầu của anh BNướch

L. Tiếp đến, BNướch C bước lên phía trước để chặn đường và giơ con rựa lên trên để chém thì anh BNướch L đưa tay trái lên để đỡ thì bị thương tích. Sau khi bị chém, anh BNướch L quay người bỏ chạy về hướng nhà của anh BNướch AChố (*trú cùng thôn; là anh họ của BNướch C*) vừa chạy anh BNướch L vừa la hét bằng tiếng Cơ Tu thì BNướch C cầm con rựa đuổi theo, lúc này BNướch C cầm rựa chặt 03 (ba) nhát liên tiếp vào vùng lưng của anh BNướch L.

Khi anh BNướch L chạy đến nhà anh BNướch AChố (*cách nhà BNướch C khoảng 50m*) thì BNướch C đuổi kịp và tiếp tục cầm rựa chặt vào đầu của anh BNướch L 01 (một) nhát. Anh BNướch L chạy ra khu vực hiên ở sau khu bếp nhà anh BNướch AChố thì BNướch C giơ con rựa lên trên cao và chém theo hướng từ trên xuống dưới liên tiếp nhiều nhát vào vùng đầu, tay làm anh BNướch L ngã gục xuống đất. Trong lúc BNướch C chém anh BNướch L thì có cháu BNướch Thị Thủy Thúy (*sinh năm 2007; trú cùng thôn*) lúc này đang ở dưới bếp nghe tiếng kêu cứu của anh BNướch L nhìn ra thì thấy toàn bộ sự việc nêu trên (khoảng cách giữa cháu Thúy và vị trí BNướch C chém anh BNướch L khoảng 05 mét).

1 Anh BNướch Công và BNướch Cao đều sinh năm 1988 nhưng không phải là anh em sinh đôi, BNướch Công là anh của BNướch Cao. Nguyên nhân do trước đây bố mẹ đăng ký khai sinh cùng năm, khác ngày và tháng. [Các bút lục: 182; 185; 231; 273]

Sau đó, BNướch C cầm con rựa đi đến vòi nước tự chảy để xả nước nhằm mục đích rửa các dấu vết máu bám dính trên con rựa rồi đi về nhà. Trên đường đi về nhà thì anh BNướch C1 (sinh năm 1988) và anh BNướch B (sinh năm 1980) là anh ruột của BNướch C, nhìn thấy BNướch C trên tay đang cầm con rựa và biết trước đó BNướch C đã dùng rựa truy đuổi anh BNướch L nên anh BNướch C1 cầm đoạn cây gỗ (loại gỗ keo) đánh vào tay của BNướch C làm con rựa rơi xuống mép đường bê tông, đồng thời anh BNướch C1 và anh BNướch B đè BNướch C xuống nền đường bê tông nhưng BNướch C vùng dậy, bỏ chạy về hướng nhà anh BNướch AChố để xem tình hình của anh BNướch L rồi đi ra phía trước đường bê tông đứng tại đây.

Khi mọi người đến kiểm tra thì phát hiện anh BNướch L đã tử vong nên trình báo C1 an xã Tà Lu, huyện Đông Giang và C1 an huyện Đông Giang. Sau khi tiếp nhận thông tin, C1 an xã Tà Lu đã tiến hành dẫn giải BNướch C về trụ sở C1 an để làm việc.

* Tang vật tạm giữ: Cơ quan CSĐT C1 an huyện Đông Giang đã tiến hành tạm giữ của BNướch C: 01 (một) áo khoác dài tay màu xanh lục, bên phải áo khoác có 01 lô gô ghi “Tổng Cục Hậu cần, Cục Quân nhu, Tổng C1 ty 28-2012”; 01 (một) áo thun ngắn tay màu xám và 01 (một) quần thun lửng màu đen. Đây là quần áo mà BNướch C đã mặc khi dùng con rựa chém anh BNướch L vào tối ngày 22/01/2022.
* Cơ quan CSĐT C1 an tỉnh Quảng Nam đã phát hiện và thu giữ trong quá trình khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi anh BNướch L:

+ Khám nghiệm hiện trường: Tại vị trí trên bãi cỏ dại bên lề đường bê tông sát hàng rào B40 có 01 (một) con rựa cán bằng gỗ, rựa dài 54cm; phần cán bằng cây gỗ tròn dài 26cm, đường kính lớn nhất 03cm, vị trí đầu cán rựa (vị trí lưỡi thông vào trong) có bọc 02 khoen kim loại, đuôi cán gỗ mặt hai bên bị gãy vỡ một phần gỗ (dấu vết gãy vỡ cũ). Phần lưỡi kim loại dài 28 cm, chỗ rộng nhất 03 cm, sống lưng dài 0,4 cm, mặt lưỡi rựa hai bên hoen rỉ. Tại hiện trường vụ án thu giữ: 04 (bốn) mẫu dấu vết chất màu nâu đỏ; 02 (hai) mẫu lông tóc; 01 (một) đôi dép rọ và 01 (một) bao nilon.

+ Khám nghiệm tử thi anh BNướch L: thu giữ 01 (một) cái áo của anh BNướch L mặc vào đêm vào ngày 22/01/2022, được niêm phong trong bì có mã số NS1 2007039 và 01 mẫu máu.

* Tại Bản kết luận giám định pháp y tử thi số 11/KL-PC09(PY) ngày 27/01/2022 và C1 văn số 80/PC09 ngày 19/5/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự C1 an tỉnh Quảng Nam kết luận thương tích, cơ chế hình thành thương tích và nguyên nhân tử vong của anh BNướch L cụ thể như sau:

+ Các dấu hiệu chính qua giám định:

* Vùng trán phải, sát đường chân tóc có vết rách da hình khe, kích thước (5,7 x 0,9) cm; bờ mép vết rách sắc gọn, mép vết thương không có sây sát da, đáy lộ xương trán, đứt mẻ bản ngoài xương trán dài 3cm (Vết số 1). Vết số 1 do vật sắc, tác động với lực mạnh, theo hướng từ trên xuống dưới, từ phải sang trái.
* Vùng thái dương - đỉnh phải có vết rách lóc da, cơ kích thước (8,3 x 7,5) cm, bờ mép sắc gọn, hướng từ trên xuống dưới, đáy lộ xương hộp sọ (Vết số 2). Vết số 2 do vật sắc, tác động với lực mạnh, theo hướng từ trên xuống dưới.
* Vùng đỉnh trái có vết rách, lóc da cơ kích thước (4,6 x 3,5) cm, bờ mép vết rách sắc gọn, hướng từ trên xuống dưới, chếch từ trước ra sau (Vết số 3). Vết số 3 do vật sắc, tác động với lực mạnh, theo hướng từ trên xuống dưới, chếch từ trước ra sau.
* Vai trái có vết rách da, cơ kích thước (4 x 1) cm; hướng từ trên xuống dưới, từ trái qua phải (Vết số 4). Vết số 4 do vật sắc, tác động với lực mạnh, theo hướng từ trên xuống dưới, từ trái qua phải.
* Vùng lưng trái, trên nền đầu trên xương bả vai trái có vết rách da, cơ kích thước (2,3 x 0,6)cm; hướng từ trên xuống dưới, chếch từ sau ra trước (Vết số 5). Vết số 5 do vật sắc, tác động với lực mạnh, theo hướng từ trên xuống dưới, chếch từ sau ra trước.
* Vùng lưng phải, trên nền xương bả vai có vết rách da, cơ kích thước (5,6 x 2,3)cm, bờ mép vết rách tương đối sắc gọn, hướng từ sau ra trước, chếch từ trên xuống dưới; đáy vết lách lộ xương bả vai, tương ứng mẻ bờ trên xương bả vai (Vết số 6). Vết số 6 do vật sắc, tác động với lực mạnh, theo hướng từ sau ra trước, chếch từ trên xuống dưới.
* Vùng lưng phải, cách phía dưới (Vết số 6) 11,5cm, cách trục cột sống 6cm có vết rách da, cơ, kích thước (7 x 1,7)cm, đầu dưới vết rách có vết sây sát da dài 1cm (Vết số 7). Vết số 7 do vật sắc, tác động với lực mạnh, theo hướng từ sau ra trước.
* Mặt trước trong 1/3 giữa cánh tay phải có vết rách da, cơ kích thước (12 x 9)cm; bờ mép vết rách tương đối sắc gọn, hướng từ trước ra sau, chếch từ trái sang phải, đáy vết rách lộ xương cánh tay (Vết số 8); tương ứng đứt động mạch cánh tay phải. Vết số 8 do vật sắc, tác động với lực mạnh, theo hướng từ trước ra sau, chếch từ trái sang phải.
* Mặt trước trong cẳng tay trái có vết rách lóc da, cơ kích thước (19 x 9,6)cm, bờ mép vết rách tương đối sắc gọn, đứt nhiều gân gấp các ngón, hướng từ dưới lên trên, từ trái sang phải (Vết số 9). Vết số 9 do vật sắc, tác động với lực mạnh, theo hướng từ dưới lên trên, từ trái sang phải.
* Não, phổi, các tạng trong ổ bụng không phát hiện tổn thương.

Tất cả 09 (Chín) vết trên đều là các vết tổn thương dạng vết chém.

+ Nguyên nhân chết: anh BNướch L, sinh năm 1979 chết là do: sốc chấn thương, sốc mất máu gây suy hô hấp, suy tuần hoàn cấp không hồi phục, hậu quả của đa vết thương (vùng đầu, lưng và hai tay).

* Ngày 23/01/2022, Cơ quan CSĐT C1 an tỉnh Quảng Nam tiến hành xem xét dấu vết trên thân thể của BNướch C, phát hiện: Hai bàn tay bị sưng, phù nề; dưới hai cẳng chân và đầu gối có nhiều vết sát da, bám dính máu; trên mặt, cổ có bám dính chất màu nâu đỏ.

BNướch C trình bày: Sau khi dùng con rựa chặt vào người anh BNướch L tại nhà anh AChố, BNướch C cầm rựa đi về nhà thì bị anh BNướch C1 và anh BNướch BLênh dùng cây gỗ đánh vào tay BNướch C làm rơi con rựa, sau đó đè BNướch C xuống nền đường bê tông gây ra các vết thương trên. Còn đối với chất màu nâu đỏ là máu của anh BNướch L bắn vào người BNướch C. Cơ quan CSĐT C1 an tỉnh Quảng Nam đã tiến hành thu giữ và niêm phong đối với 01 (một) mẫu máu dính trên mặt của BNướch C.

* Để phục vụ công tác giám định ADN, Cơ quan CSĐT C1 an tỉnh Quảng Nam đã thu giữ mẫu máu của tử thi BNướch L và mẫu tóc của BNướch C. Tại Bản kết luận giám định số 150/KL-C09C(Đ3) ngày 14/02/2022 của Viện Khoa học hình sự tại TP Đà Nẵng kết luận: trên rựa, trên áo khoác dài tay, trên áo thun ngắn tay và trên áo quần của BNướch C có máu của BNướch L. Trong các dấu vết màu nâu đỏ thu tại hiện trường và bám dính trên mặt của BNướch C là máu của BNướch L. Mẫu nghi lông - tóc người thu tại hiện trường là tóc người, không đủ cơ sở để truy nguyên có phải là lông - tóc của BNướch L, BNướch C hay không.

Quá trình điều tra, truy tố, BNướch C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với các chứng cứ, tài liệu Cơ quan điều tra đã chứng minh.

# Tại bản án hình sự sơ thẩm số 59/2022/HS-ST ngày 19/9/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo BNướch C phạm tội “Giết người”.

Áp dụng n khoản 1 Điều 123; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm e khoản 1 Điều 52; Điều 39 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2017*).

Xử phạt bị cáo **BNướch C** tù Chung thân; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ (ngày 23/01/2022).

Ngoài ra bản án còn quyết định về phần xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 23/9/2022 bị cáo BNướch C có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự: Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

Luật sư bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm hình phạt cho bị cáo, áp dụng hình phạt tù có thời hạn, vì bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, con nhỏ, bị cáo sống ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, gia định bị hại không yêu cầu bồi thường.

# NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, xem xét ý kiến của Luật sư và quan điểm của Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận định như sau:*

1. Tại phiên toà phúc thẩm hôm nay, bị cáo thừa nhận hành vi và tội danh như Toà án cấp sơ thẩm xét xử là đúng, chỉ giữ nguyên nội dung kháng cáo xin giảm hình phạt.
2. Xét lời khai nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản thực nghiệm điều tra, vật chứng thu giữ, kết luận giám định tử thi về nguyên nhân chết người, kết luận giám định khoa học hình sự, lời khai của người làm chứng và các chứng cứ khác do cơ quan điều tra chứng minh có tại hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: BNướch C là em ruột của bị hại BNướch Plơi, chỉ vì mâu thuẫn nhỏ nhặt trong cuộc sống hàng ngày. Vào khoảng 19 giờ 30 phút ngày 22/01/2022 tại thôn Pà Nai, xã Tà Lu, huyện Đông Giang, tỉnh Quảng Nam, khi nhìn thấy anh BNướch L đang trên đường đi về nhà thì BNướch C đã dùng con rựa chém vào vùng đầu của anh BNướch L, khi anh BNướch L bỏ chạy thì BNướch C đã truy đuổi đến cùng và dùng con rựa chém liên tiếp 09 nhát vào vùng đầu, lưng, tay,... làm cho anh BNướch L bị đa vết thương dẫn đến mất máu cấp, tử vong tại chỗ.

Với hành vi phạm tội đó, Toà án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo BNướch C về tội *“Giết người”* với tình tiết định khung “*Có tính chất côn đồ*” quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

1. Xét kháng cáo xin giảm hình phạt của bị cáo, Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy rằng: Bị cáo nhận thức được việc dùng rựa là hung khí nguy hiểm chém vào vùng đầu của bị hại sẽ dẫn đến hậu quả chết người; song do bản tính ích kỷ, côn đồ, bất chấp đạo lý, ý thức coi thường pháp luật và tính mạng của người khác; chỉ vì mâu thuẫn nhỏ nhặt trong cuộc sống hàng ngày, bị cáo đã cố ý tước đoạt quyền được sống chính anh ruột của mình. Toà án cấp sơ thẩm đã xem xét áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo như: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; bị cáo là người dân tộc thiểu số, gia đình thuộc hộ nghèo, trình độ nhận thức pháp luật còn hạn chế, quá trình điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo nhận tội, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình (các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự).

Mặc dù anh BNướch L đã bỏ chạy sau khi bị BNướch C chém vào vùng đầu, nhưng bị cáo BNướch C không dừng lại mà tiếp tục truy đuổi, cố tình và tiếp tục chém nhiều nhát vào người (*khám nghiệm tử thi thể hiện 09 vết thương với lực*

*mạnh*) mục đích nhằm tước đoạt cho bằng được mạng sống của anh BNướch L nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự *“cố tình thực hiện tội phạm đến cùng”* quy định tại điểm e khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Với tính chất hành vi, hậu quả và xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của bị cáo, Toà án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo tù Chung thân là tương xứng, thoả đáng và không nặng. Bị cáo kháng cáo xin giảm hình phạt nhưng không có tình tiết giảm nhẹ nào mới nên Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên Bản án sơ thẩm về hình phạt.

Về án phí phúc thẩm hình sự: kháng cáo không được chấp nhận nên Bị cáo BNướch C phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định tại Nghị quyết số: 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

# QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự: Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo BNướch C, giữ nguyên Bản án sơ thẩm về hình phạt.

Áp dụng n khoản 1 Điều 123; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm e khoản 1 Điều 52; Điều 39 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2017*).

Xử phạt bị cáo **BNướch C** tù Chung thân, về tội: “Giết người”; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ (ngày 23/01/2022).

Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo BNướch C phải chịu **200.000** đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***   * Vụ Giám đốc kiểm tra I - TAND tối cao; * VKSND cấp cao tại Đà Nẵng; * TAND tỉnh Quảng Nam; * VKSND tỉnh Quảng Nam; * Cơ quan CSĐT-C1 an tỉnh Quảng Nam; * Phòng HSNV-C1 an tỉnh Quảng Nam; * Cơ quan CSTHAHS - C1 an tỉnh Quảng Nam; * Sở Tư pháp tỉnh Quảng Nam; * Cục THADS tỉnh Quảng Nam; * Bị cáo; * Trại tạm giam công an tỉnh Quảng Nam; * Người tham gia tố tụng khác; * Lưu HSVA, PHCTP, LT. | **TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**  (Đã ký)  **Nguyễn Cường** |